

Số: 14/2024/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 01 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H; nơi cư trú: Thôn 1, xã QT, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn*: Anh Lê Đức T; nơi cư trú: Thôn HB, xã AL, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc xác nhận cha cho con: Xác định anh Anh Lê Đức T; nơi cư trú: Thôn Hồ Bình, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của các con do chị Nguyễn Thị H sinh ra vào ngày 03/8/2017, giới tính nữ dự định đặt tên là Lê Nguyễn Diễm M, theo Giấy chứng sinh số 008137, quyền số 83/2017 do Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng cấp ngày 10/8/2017 và ngày 22/7/2022, giới tính nữ, dự định đặt tên là Lê Mỹ N, theo Giấy chứng sinh số 005217, quyền số 53/2022 do Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng cấp ngày 22/7/2022.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H đề nghị miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định

của pháp luật nên chị Nguyễn Thị H được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lê Đức T phải nộp 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hằng